

Số : /BC-XSKT

Ninh Thuận, ngày tháng 01 năm 2025

BÁO CÁO

Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2024

Kính gửi: Sở Tài chính tỉnh Ninh Thuận.

Thực hiện Công văn số 207/STC-TTr ngày 15/01/2025 của Sở Tài chính Ninh Thuận về việc báo cáo kết quả thực hiện Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2024.

Căn cứ kết quả thực hiện tại đơn vị trong năm 2024 tính từ ngày 01/01/2024 đến hết ngày 31/12/2024, Công ty TNHH một thành viên xổ số kiến thiết Ninh Thuận (sau đây gọi tắt là Công ty) báo cáo như sau:

I. Công tác chỉ đạo, điều hành, tổ chức thực hành tiết kiệm, chống lãng phí (sau đây gọi tắt là THPTK, CLP)

1. Công tác tuyên truyền, phổ biến, quán triệt chủ trương của Đảng, quy định của pháp luật về THPTK, CLP

Năm 2024 hoạt động kinh doanh của Công ty tiếp tục có những thuận lợi và khó khăn đan xen, tình hình khí hậu thời tiết thuận lợi, nền kinh tế khu vực phục hồi, các hoạt động du lịch sôi động trở lại nhất là vào những ngày Lễ, Tết; thời điểm trước trong và sau Tết Nguyên đán Giáp Thìn Công ty phát hành 04 kỳ vé đặc biệt tăng hạn mức thêm 10 tỷ đồng/kỳ phát hành đã đáp ứng được nhu cầu người chơi vé số dịp Tết. Tuy thời điểm phát hành các kỳ vé Tết Nguyên đán không thuận lợi như năm trước (vào ngày 30 tháng Chạp và Mùng 7 Tết), nhưng từ ngày 01/7/2024 thực hiện chủ trương của Bộ Tài chính, cùng với các Công ty XSKT khu vực miền Trung, Công ty thực hiện phát hành hạn mức 03 triệu vé/kỳ, doanh thu bình quân tăng hơn so với các kỳ vé 6 tháng đầu năm khoảng 300 – 500 triệu đồng/kỳ phát hành nên các chỉ tiêu tài chính của Công ty năm 2024 đều đạt và vượt kế hoạch được giao. Tuy nhiên cùng với lượng vé phát hành tăng lên dẫn đến các chi phí về phát hành và các chi phí khác phục vụ cho công tác kinh doanh cũng tăng lên. Công ty đã phối hợp cùng với các tổ chức Đảng, đoàn thể trong đơn vị tích cực triển khai tuyên truyền, phổ biến, quán triệt các Nghị quyết của Đảng, văn bản pháp luật của Nhà nước về công tác THPTK, LP¹ trong hội nghị sơ, tổng kết,

¹ Luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí số 44/2013/H13 ngày 26/11/2013 của quốc hội; Nghị định số 84/2014/NĐ-CP ngày 08/9/2014 của Chính phủ quy định một số điều của Luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; Thông tư số 188/2014/TT-BTC ngày 10/12/2014 của Bộ Tài chính Hướng dẫn một số điều của Nghị định số 84/2014/NĐ-CP ngày 08/9/2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; Quyết định số 1764/QĐ-TTg ngày 31/12/2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Chương trình tổng thể của Chính phủ về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2024; Quyết định số 205/QĐ-UBND ngày

tuyên truyền pháp luật kết hợp chào cờ hàng tháng; cụ thể hóa bằng việc ban hành các quy chế, quy định, xây dựng các định mức, tiêu chuẩn chế độ áp dụng tại Công ty.

2. Công tác lãnh, chỉ đạo xây dựng và tổ chức thực hiện Chương trình THPTK, CLP

Đảng ủy Công ty ban hành Nghị quyết số 03-NQ/ĐUXS ngày 05/01/2024 về việc lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị năm 2024, trong đó có nội dung lãnh đạo thực hiện tiết kiệm chống lãng phí. Giám đốc Công ty giao trách nhiệm cho Ban Chấp hành Công đoàn, Chi đoàn thanh niên, Trưởng Phòng, Trưởng Văn phòng đại diện tuyên truyền, phổ biến đến người lao động tổ chức thực hiện Luật THPTK, CLP tại đơn vị mình và chịu trách nhiệm khi để xảy ra vụ việc gây thất thoát lãng phí. Công ty đã ban hành Chương trình THPTK, CLP giai đoạn 2021 – 2025 và năm 2024² trên cơ sở Chương trình THPTK, CLP của Ủy ban nhân dân tỉnh, với mục tiêu là triệt để thực hiện THPTK, CLP trong hoạt động kinh doanh, kinh doanh hiệu quả để tăng vốn điều lệ; phòng chống, khắc phục hậu quả của thiên tai, dịch bệnh, biến đổi khí hậu, đảm bảo quốc phòng, an ninh, góp phần thực hiện công tác an sinh xã hội của tỉnh.

3. Công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát, kiểm toán về THPTK, CLP

Từ đầu năm, Kiểm soát viên đã xây dựng kế hoạch kiểm soát năm 2024 trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt và triển khai thực hiện việc kiểm tra, kiểm soát hoạt động kinh doanh Công ty theo kế hoạch; Công ty thực hiện việc công khai tình hình hoạt động kinh doanh, tình hình trích lập, sử dụng các Quỹ Khen thưởng, Phúc lợi, việc trích nộp BHXH, BHYT, BHTN trong năm đến người lao động tại Hội nghị Người lao động năm 2024. Báo cáo tài chính hàng năm đều được kiểm toán bởi Công ty kiểm toán độc lập theo quy định. Thực hiện công bố thông tin theo quy định Nhà nước và Quy chế Công ty. Ban Thanh tra nhân dân cũng thực hiện tốt việc giám sát hoạt động kinh doanh của Công ty. Ban Thanh tra nhân dân xây dựng kế hoạch và thực hiện giám sát hoạt động kinh doanh của Công ty về tình hình sử dụng lao động, giao kết hợp đồng lao động, việc phân phối và sử dụng các quỹ theo quy định, ...

II. Tình hình, kết quả thực hành tiết kiệm, chống lãng phí

1. Kết quả THPTK, CLP cụ thể trong các lĩnh vực

a) THPTK, CLP trong việc ban hành, thực hiện định mức, tiêu chuẩn, chế độ:

- Trong thời gian qua, căn cứ các Nghị định của Chính phủ, Thông tư hướng dẫn của Bộ Tài chính liên quan đến kinh doanh xổ số, tài chính. Công ty thực hiện rà soát, sửa đổi, bổ sung, ban hành mới các quy chế, quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh đảm bảo đúng quy định, dễ quản lý, kiểm soát³. Xây dựng, trình

26/02/2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, về việc Ban hành Chương trình Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận năm 2024.

² - Chương trình số 68/CTr-XSKT ngày 22/02/2022 chương trình THPTK, CLP giai đoạn 2021 – 2025; Chương trình số 169/CTr-XSKT ngày 25/3/2024 về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí tại Công ty năm 2024

³ - Quyết định số 30/QĐ-XSKT ngày 07/02/2024 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 23/QĐ-XSKT ngày 02/02/2023 của Chủ tịch Công ty ban hành Quy chế quản lý, sử dụng Quỹ Phúc lợi của Công ty.

Chủ tịch Công ty quyết định phê duyệt kế hoạch tài chính hàng năm sau khi có ý kiến thống nhất của UBND tỉnh làm cơ sở xây dựng định mức các chỉ tiêu tài chính về doanh thu, chi phí, lợi nhuận, số nộp ngân sách; ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ trong hoạt động kinh doanh phù hợp với điều kiện thực tế và theo đúng quy định của Nhà nước, qua đó tiến hành khoán chi một số khoản về hành chính, lễ nghi, khánh tiết, điện thoại, công tác phí,... Quy định quản lý và sử dụng xe ô tô gắn với mức khoán nhiên liệu cho từng xe, ... cho cá nhân và các đơn vị trực thuộc.

- Công ty thực hiện quy trình và phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu để in lịch, vé xổ số truyền thống năm 2024, mua sắm công cụ dụng cụ phục vụ hoạt động kinh doanh theo quy định của Luật Đấu thầu và đảm bảo chi phí, giá cả hợp lý.

- Xây dựng kế hoạch sử dụng lao động hàng năm hợp lý, thường xuyên rà soát lại cơ cấu tổ chức, đầu mối quản lý để sắp xếp, điều chỉnh cho phù hợp với yêu cầu kinh doanh, đảm bảo tinh gọn, không trùng lặp chức năng, nhiệm vụ và có sự kết nối giữa các đơn vị. Tuyển dụng, sử dụng lao động theo kế hoạch được duyệt nhằm đảm bảo việc làm, thu nhập ổn định cho người lao động⁴. Trên cơ sở kế hoạch sử dụng lao động năm 2024 được phê duyệt, trong năm Công ty tuyển dụng 02 lao động, chấm dứt HĐLĐ 01 trường hợp, nghỉ hưu theo chế độ 01 trường hợp.

b) THPTK, CLP trong lập, thẩm định, phê duyệt dự toán, quyết toán, quản lý, sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước (NSNN):

- Quản lý, sử dụng kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ: không

- Quản lý, sử dụng kinh phí thực hiện nhiệm vụ giáo dục và đào tạo: không

- Quyết định số 38/QĐ-XSKT ngày 01/3/2024 ban hành Quy định đánh giá, quy hoạch, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, từ chức, miễn nhiệm, khen thưởng, kỷ luật, nghỉ hưu đối với cán bộ giữ chức danh, chức vụ người quản lý Công ty.

- Quyết định số 49/QĐ-XSKT ngày 02/5/2024 ban hành Quy định nội bộ về phòng, chống rửa tiền, tài trợ khủng bố và tài trợ phổ biến vũ khí hủy diệt hàng loạt tại Công ty

- Quyết định số 50/QĐ-XSKT ngày 03/5/2024 Về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 03/QĐ-XSKT ngày 04/01/2019 của Chủ tịch Công ty ban hành Quy chế trả lương, thù lao, tiền thưởng đối với người quản lý Công ty.

- Quyết định số 51/QĐ-XSKT ngày 03/5/2024 Về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 55/QĐ-XSKT ngày 24/6/2019 của Chủ tịch Công ty ban hành Quy chế trả lương, nâng bậc lương đối với người lao động Công ty.

- Quyết định số 59/QĐ-XSKT ngày 30/5/2024 Về việc phê duyệt bổ sung quy hoạch: đưa ra khỏi quy hoạch giai đoạn 2021-2026, 2026-2031 đối với các chức danh Trưởng Phòng, Phó Trưởng phòng và tương đương tại Công ty.

- Quyết định số 74/QĐ-XSKT ngày 26/6/2024 Ban hành Quy chế tuyển dụng, tổ chức tuyển dụng lao động và sử dụng lao động tại Công ty.

- Quyết định số 77/QĐ-XSKT ngày 28/6/2024 Ban hành Quy chế hợp đồng lao động và chấm dứt hợp đồng lao động tại Công ty.

- Quyết định số 87/QĐ-XSKT ngày 14/8/2024 Về việc phê duyệt kế hoạch tài chính năm 2025 của Công ty.

- Quyết định số 100/QĐ-XSKT ngày 23/9/2024 Về việc sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 11 Quy chế trả lương, thù lao, tiền thưởng đối với người quản lý Công ty.

- Quyết định số 105/QĐ-XSKT ngày 01/10/2024 Về việc ban hành Quy trình lựa chọn Ngân hàng gửi tiền của Công ty.

- Quyết định số 121/QĐ-XSKT ngày 13/11/2024 Về việc ban hành Quy chế thi đua, khen thưởng và sử dụng Quỹ khen thưởng tại Công ty.

- ⁴ - Quyết định số 28/QĐ-XSKT ngày 02/2/2024 Về việc phê duyệt kế hoạch lao động năm 2024 của Công ty.

- Quản lý, sử dụng kinh phí thực hiện nhiệm vụ y tế: không
- Thành lập, quản lý, sử dụng quỹ có nguồn từ ngân sách nhà nước: không

Công ty thực hiện tốt việc lập kế hoạch tài chính hàng năm đúng quy định nhà nước và phù hợp với tình hình kinh doanh. Trong năm, Giám đốc điều hành hoạt động trên cơ sở các chỉ tiêu kế hoạch tài chính đã được Chủ tịch Công ty phê duyệt hướng tới việc sử dụng chi phí hợp lý, tiết kiệm, đúng mục đích đảm bảo nâng cao hiệu quả hoạt động kinh doanh.

c) THPTK, CLP trong mua sắm, sử dụng phương tiện đi lại và phương tiện, thiết bị làm việc của cơ quan, tổ chức trong khu vực nhà nước:

- THPTK, CLP trong mua sắm, trang bị, sửa chữa, quản lý, sử dụng phương tiện đi lại: Trong mua sắm, trang bị, sửa chữa, quản lý, sử dụng phương tiện đi lại đúng mục đích, xe ô tô chủ yếu phục vụ cho hoạt động kinh doanh trong việc vận chuyển người lao động và vé xỏ số đi/về giữa Công ty với Văn phòng đại diện các tỉnh. Việc sửa chữa, quản lý, sử dụng phương tiện ô tô được thực hiện theo Quyết định số 54/QĐ-XSKT ngày 30/3/2022 và Quyết định số 70/QĐ-XSKT ngày 25/5/2022 về việc sửa đổi tiết a mục 5.3 khoản 5 quy định về quản lý, sử dụng ô tô của Giám đốc Công ty ban hành Quy định về quản lý, sử dụng ô tô. Công ty tiếp tục lựa chọn và ký kết hợp đồng bảo dưỡng xe ô tô phục vụ hoạt động kinh doanh từ đầu năm với giá cả phù hợp và đảm bảo chất lượng. Trong năm, Công ty không mua sắm thêm các phương tiện đi lại; Tuy nhiên do lượng vé phát hành và vé không tiêu thụ hết phải vận chuyển hàng kỳ tăng, sau khi rà soát công năng, việc sử dụng xe ô tô Công ty đã xin ý kiến UBND tỉnh chấp thuận chuyển nhượng 01 chiếc xe bán tải cho Thanh tra sở Giao thông vận tải. Giao nhiệm vụ cho Đội xe thường xuyên kiểm tra, bảo dưỡng định kỳ xe ô tô vận chuyển người và vé phục vụ hoạt động kinh doanh nhằm đảm bảo an toàn các chuyến công tác và kéo dài tuổi thọ của xe. Công ty đã hợp đồng với đơn vị in vé giao vé phát hành tại Văn phòng Công ty và VPĐD tại Đà Nẵng làm giảm trọng lượng vận chuyển trên các chuyến xe góp phần kéo dài tuổi thọ xe ô tô phục vụ hoạt động kinh doanh.

- THPTK, CLP trong mua sắm, trang bị, quản lý, sử dụng phương tiện, thiết bị làm việc: Các trang thiết bị phục vụ hoạt động kinh doanh của Công ty được mua sắm, quản lý sử dụng đúng mục đích, sử dụng tiết kiệm và hiệu quả. Đồng thời làm thủ tục thanh lý các tài sản, công cụ dụng cụ hư hỏng, đã khấu hao, không còn giá trị sử dụng. Thực hiện công tác kiểm kê tài sản, công cụ, dụng cụ thời điểm 0 giờ ngày 01/01/2025 theo quy định.

d) THPTK, CLP trong đầu tư xây dựng; quản lý, sử dụng trụ sở làm việc, nhà ở công vụ và công trình phúc lợi công cộng: Công tác quản lý, sử dụng đất đai, trụ sở làm việc ngày càng chắc chắn, đúng mục đích, tiết kiệm và hiệu quả, đảm bảo sử dụng 100% phòng làm việc đúng công năng thiết kế. Hiện nay, qua quá trình sử dụng lâu dài (từ năm 1992 đến nay), nhà làm việc có dấu hiệu xuống cấp, Công ty đang xây dựng kế hoạch sửa chữa nhà làm việc nhằm đảm bảo an toàn lao động và sử dụng từ nguồn chi phí của đơn vị.

- THPTK, CLP trong đầu tư xây dựng: Không.

- THPTK, CLP trong quản lý, sử dụng trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp: không

- THPTK, CLP trong quản lý, sử dụng nhà ở công vụ, công trình phúc lợi công cộng: không

đ) THPTK, CLP trong quản lý, khai thác, sử dụng tài nguyên thiên nhiên:

- Quản lý, sử dụng đất theo đúng quy định tại Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất, quyết định giao đất, hợp đồng thuê đất và các quy định khác của pháp luật về đất đai. Sử dụng đúng mục đích, diện tích đất được giao để xây dựng trụ sở làm việc. Thực hiện thuê nhà ở của người dân tại các tỉnh để đặt VPĐD và tạo điều kiện cho người lao động công tác tại VPĐD đủ điều kiện sinh hoạt hàng ngày. Đóng các loại thuế, phí đầy đủ theo quy định.

- Thường xuyên quán triệt đến người quản lý, người lao động sử dụng điện, nước đúng mục đích, bảo đảm tiết kiệm, hiệu quả, bảo vệ môi trường và phát triển bền vững.

- Thường xuyên tuyên truyền đến người quản lý, người lao động không khai thác cũng như không sử dụng các loại tài nguyên khoáng sản cũng như các loại tài nguyên rừng mà pháp luật cấm; vận động người quản lý, người lao động hạn chế sử dụng rác thải nhựa trong sinh hoạt hàng ngày; ưu tiên sử dụng đồ dùng tái chế, năng lượng sạch.

e) THPTK, CLP trong tổ chức bộ máy, quản lý, sử dụng lao động và thời gian lao động trong khu vực nhà nước:

Về tổ chức bộ máy: Quý I hàng năm, Công ty xây dựng báo cáo đánh giá tình hình sử dụng lao động năm trước, xây dựng kế hoạch sử dụng năm tiếp theo trình Chủ tịch Công ty phê duyệt sau khi có ý kiến thống nhất của cơ quan đại diện chủ sở hữu. Tổng số người quản lý Công ty hiện có là 07 người, 01 Kiểm soát viên kiêm nhiệm; người lao động là 60 người (thấp hơn so với kế hoạch sử dụng lao động được duyệt) làm việc tại 05 Phòng chuyên môn nghiệp vụ, 06 Văn phòng đại diện trong đó bộ phận quản lý có 24 người, lao động phục vụ 03 người (làm việc tại Trụ sở chính), bộ phận trực tiếp 33 người, (công tác ở Văn phòng đại diện Công ty tại các tỉnh). Địa bàn hoạt động kinh doanh của Công ty trải dài trên 14 tỉnh, thành phố thuộc khu vực miền Trung – Tây Nguyên. Theo dõi, quản lý thời gian làm việc, nâng cao ý thức tự giác trong thực hiện nhiệm vụ của người lao động, chấp hành nghiêm túc kỷ luật lao động, thời gian làm việc; tuyển dụng, bố trí hợp lý, phát huy năng lực của từng cá nhân. Công ty xây dựng Bảng mô tả công việc của người lao động nhằm nâng cao tinh thần trách nhiệm, tăng năng suất, chất lượng, hiệu quả làm việc của người lao động và tiết kiệm thời gian, giảm chi phí trong hoạt động kinh doanh ban hành quy định về việc lập kế hoạch làm việc hàng ngày, tuần của người lao động để kiểm tra, giám sát.

g) THPTK, CLP trong quản lý, sử dụng vốn và tài sản nhà nước tại doanh nghiệp:

Nhìn chung, điều kiện hoạt động kinh doanh của Công ty trong năm 2024 khá thuận lợi so với cùng kỳ. Trên cơ sở đó, Công ty đã kịp thời triển khai các giải pháp kinh doanh linh hoạt, chủ động, phù hợp, tận dụng tốt thời điểm thuận lợi trước, trong và sau Tết nguyên đán để đạt được kết quả tốt nhất. Sử dụng vốn và tài sản hợp lý, trên tinh thần tiết kiệm, đúng quy định. Tổng doanh thu thực hiện 369,224 tỷ, nộp ngân sách trên 89,421 tỷ đồng, lợi nhuận thực hiện 41,5 tỷ đồng, đảm bảo việc làm, ổn định thu nhập cho người lao động. Nguồn vốn chủ sở hữu được tăng thêm hàng năm theo lộ trình tăng vốn điều lệ đã được UBND tỉnh phê duyệt tạo điều kiện để phát triển hoạt động kinh doanh, trên cơ sở kết quả hoạt động kinh doanh năm 2023 Công ty hoàn thành việc trích lập vốn chủ sở hữu mức 75 tỷ đồng.

h) THPTK, CLP trong hoạt động sản xuất, kinh doanh và tiêu dùng của người lao động:

Thường xuyên tuyên truyền, quán triệt người lao động chấp hành tốt việc tiết kiệm chi phí trong hoạt động kinh doanh nhất là chi phí xăng dầu, điện nước, văn phòng phẩm bằng các biện pháp như yêu cầu sử dụng máy lạnh trong phòng điều chỉnh ở nhiệt độ 24 – 26 °C, tắt máy lạnh, các thiết bị điện trước khi về, giảm thiểu tối đa việc mua sắm các thiết bị chưa cần thiết, sử dụng tiết kiệm văn phòng phẩm, chỉ đặt mua một số loại báo, tạp chí quan trọng phục vụ cho việc cập nhật tin tức liên quan đến hoạt động kinh doanh của Công ty; thực hành tiết kiệm chống lãng phí tại Công ty và gia đình người quản lý, người lao động trong các dịp Lễ, Tết, cưới hỏi, ...

2. Hành vi lãng phí và kết quả xử lý hành vi lãng phí:

Công tác thanh tra, kiểm tra được thực hiện lồng ghép vào các Kế hoạch phát động phong trào đề ra; qua công tác kiểm tra, giám sát của Kiểm soát viên, Ban Thanh tra nhân dân, kết quả tự kiểm tra công tác PCTNTC. Kết quả trong năm 2024, chưa phát hiện vụ việc vi phạm lãng phí.

3. Phân tích, đánh giá:

a) Đánh giá kết quả đạt được:

Hoạt động kinh doanh xô số luôn ẩn chứa nhiều yếu tố khó khăn khách quan tiếp tục có ảnh hưởng ngày càng gay gắt đến hoạt động kinh doanh của Công ty như: Thời tiết diễn biến bất thường khó đoán định; kinh tế khu vực miền Trung tiếp tục gặp nhiều khó khăn, đời sống, thu nhập của người dân thấp, sức mua vé số trong khu vực còn thấp, sự xâm lấn địa bàn của vé miền Nam vẫn còn kéo dài và phức tạp chưa có giải pháp ngăn chặn, áp lực số nộp ngân sách hàng năm làm cho sự cạnh tranh về thị phần giữa các Công ty mở thưởng càng ngày càng gay gắt khi lượng vé phát hành tăng... đang là những thách thức lớn. Trên cơ sở khắc phục những khó khăn tồn tại trong nhiều năm qua, Công ty xây dựng các mục tiêu, nhiệm vụ và triển khai nhiều biện pháp tổ chức kinh doanh nhằm tăng doanh thu, số thu nộp vào ngân sách, bên cạnh đó Công ty tiếp tục tổ chức cho người lao động thực hiện gia công vé Bóc – Biệt kết quả ngay thay vì hợp đồng với đơn vị in, thường xuyên quán triệt, nhắc nhở người lao động sử dụng tiết kiệm điện, nước,

văn phòng phẩm cũng như các khoản chi phí hợp lý. Đây là khoản chi phí tiết kiệm góp phần đáng kể để nâng cao hiệu quả kinh doanh. Nguồn vốn kinh doanh được sử dụng đúng mục đích, phát huy được hiệu quả qua các năm, là động lực giúp Công ty chủ động thực hiện tốt các chủ trương, giải pháp trong kinh doanh mà không cần phải huy động thêm từ các nguồn vay.

Tuy các kỳ vé đặc biệt phát hành trước, trong và sau Tết Nguyên đán không thuận lợi, nhưng do tăng hạn mức phát hành từ giữa năm nên tổng doanh thu thực hiện vẫn cao hơn so với năm 2023. Hiệu quả sử dụng thời gian lao động của một bộ phận người lao động ở một số đơn vị trực thuộc chưa cao.

b) So sánh, đối chiếu giữa kết quả đạt được với mục tiêu, chỉ tiêu tiết kiệm và yêu cầu chống lãng phí đã đề ra trong Chương trình THPTK, CLP của năm 2024 so với kế hoạch năm 2024 và so với cùng kỳ năm 2023:

- Tổng doanh thu thực hiện: 369,224 / 353,3 (tỷ đồng) đạt 104,5% so với kế hoạch và đạt 103,11% so với năm 2023.

- Nộp Ngân sách: 89,421 / 77 (tỷ đồng) đạt 116,1% so với kế hoạch và đạt 105,2% so với cùng kỳ.

- Lợi nhuận : 41,5 / 19,8 (tỷ đồng) đạt 209,6 % so với kế hoạch.

Cụ thể các khoản chi phí: (không tính chi phí trả thưởng khách hàng)

- Chi phí nguyên liệu (in vé xổ số):

+ Kế hoạch năm 2024:	8,132 / 353,3	tỷ đồng
(chiếm tỷ trọng 2,3% trong doanh thu thực hiện) .		
+ Thực hiện năm 2024:	9,471 / 369,224	tỷ đồng
(chiếm tỷ trọng 2,5% trong doanh thu thực hiện) .		
+ Thực hiện năm 2023:	7,232 / 358,06	tỷ đồng
(chiếm tỷ trọng 2% trong doanh thu thực hiện).		

Việc giá nguyên vật liệu tăng, chi phí nhân công theo thị trường cũng đang tăng lên. Và bên cạnh đó do lượng vé phát hành ra thị trường tăng lên từ 2 triệu vé/kỳ lên 3 triệu vé/kỳ (tăng 1 triệu vé/kỳ so với năm 2023) dẫn đến chi phí nguyên liệu thực hiện trong năm 2024 cao hơn 2023.

- Chi phí nhiên liệu, năng lượng

+ Kế hoạch năm 2024: 920 triệu đồng/ 353,3 tỷ đồng (chiếm 0,26% trong tổng doanh thu thực hiện).

+ Thực hiện năm 2024: 823 triệu đồng / 369,224 tỷ đồng (chiếm tỷ trọng 0,22% trong doanh thu thực hiện).

+ Thực hiện năm 2023: 774 triệu đồng/ 358,06 tỷ đồng (chiếm 0,22% trong tổng doanh thu thực hiện).

Công ty đã tích cực triển khai các phương án vận chuyển vé hàng tuần, thường xuyên lồng ghép tuyên truyền người quản lý, người lao động sử dụng tiết kiệm nhiên liệu như: điện, nước...., nhưng do việc điều chỉnh giá điện, nước tăng, giá xăng dầu tăng giảm không ổn định theo kỳ điều hành của Chính phủ nên chi phí nhiên liệu, năng lượng thực hiện năm 2024 cao hơn so với thực hiện năm 2023

(tỷ trọng so với doanh thu bằng nhau) nhưng vẫn thấp hơn so với kế hoạch năm 2024.

- Chi phí quản lý:
 - + Kế hoạch năm 2024: 7,5 /353,3 tỷ đồng (chiếm 2,1% trong tổng doanh thu thực hiện).
 - + Thực hiện năm 2024: 7,05 /369,224 tỷ đồng (chiếm tỷ trọng 1,9% trong doanh thu thực hiện).
 - + Thực hiện năm 2023: 7,26 / 358,06 tỷ đồng (chiếm 2 % trong tổng doanh thu thực hiện).

Công ty có các kế hoạch chi tiêu, chính sách hợp lý trong việc sử dụng chi phí quản lý một cách có hiệu quả, Các khoản chi tiêu tiết kiệm từ các khoản chi phí lễ tân, khánh tiết, sử dụng lao động hợp lý.

- Vốn chủ sở hữu:
 - + Số cuối năm 2023: 75 tỷ đồng.
 - + Số cuối năm 2024: 75 tỷ đồng.

III. Phương hướng, nhiệm vụ và các giải pháp về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí cần tập trung triển khai thực hiện trong năm tiếp theo:

1. Tiếp tục triển khai có hiệu quả pháp luật về THTK, CLP gắn với công tác phòng, chống tham nhũng; tăng cường các hình thức tiếp nhận thông tin, phát hiện lãng phí và nghiêm túc xử lý các thông tin phát hiện lãng phí theo quy định. Xây dựng Chương trình THTK, CLP của Công ty căn cứ trên Chương trình của Ủy ban nhân dân tỉnh, tuân thủ pháp luật trong hoạt động kinh doanh.

2. Thực hiện công khai, minh bạch trong hoạt động theo quy định của Luật THTK, CLP và pháp luật hiện hành. Tiếp tục rà soát, sửa đổi, bổ sung các quy chế, quy định theo đúng chế độ, chính sách hiện hành của Nhà nước, phù hợp với hoạt động kinh doanh của Công ty, tập trung các quy chế, quy định về quản lý tài chính, tài sản, công cụ dụng cụ lao động, phương tiện vận chuyển, về chi tiêu nội bộ, về quản lý lao động, tiền lương, thu nhập, thi đua, khen thưởng, ...;

3. Chỉ đạo các tổ chức đoàn thể phổ biến, quán triệt Luật THTK, CLP gắn với thực hiện có hiệu quả các chuyên đề Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về nội dung THTK, CLP. Tổ chức thực hiện tốt Quy chế dân chủ cơ sở, phát huy vai trò làm chủ của người lao động, tăng cường chế độ kiểm tra giám sát của các tổ chức kiểm soát, thanh tra nhân dân góp phần nâng cao chất lượng và hiệu quả của công tác THTK,CLP.

4. Tăng cường công tác giáo dục, vận động người lao động có ý thức cao trong việc thực hành tiết kiệm ngay tại nơi làm việc như tiết kiệm điện, nước và sử dụng điện thoại, văn phòng phẩm đúng mục đích phục vụ cho công việc chung. Đưa nội dung THTK, CLP, phòng chống tham nhũng là một tiêu chuẩn chấm điểm thi đua hàng tháng; nêu cao vai trò gương mẫu thực hiện THTK, CLP của cán bộ, đảng viên, trách nhiệm người đứng đầu các bộ phận khi để xảy ra tiêu cực, lãng

phí. Khuyến khích người quản lý, người lao động có sáng kiến, giải pháp công tác về THPTK, CLP đem lại hiệu quả cao cho Công ty; đồng thời làm tốt công tác biểu dương, khen thưởng những tập thể, cá nhân có thành tích trong THPTK, CLP.

5. Tuyển dụng, bố trí sử dụng lao động hợp lý, tổ chức duy trì nghiêm kỷ luật lao động, nội quy cơ quan nhất là chấp hành nghiêm túc giờ giấc làm việc, hạn chế thấp nhất lãng phí trong lao động do vi phạm nội quy làm việc, sử dụng giờ làm việc phục vụ việc riêng nhằm tăng năng suất lao động và chất lượng công tác;

6. Gắn kết THPTK, CLP với công tác đấu tranh phòng chống tham nhũng. Tăng cường công tác kiểm tra, rà soát, điều hành tốt các kế hoạch có liên quan đến hoạt động kinh doanh đảm bảo chi phí phát sinh trong quá trình kinh doanh được thực hiện đúng quy định, tiết kiệm, hiệu quả nhưng vẫn đảm bảo được năng lực cạnh tranh, nâng cao tỷ lệ tiêu thụ các loại hình vé xổ số của Công ty trên thị trường

7. Tăng cường công tác công khai, minh bạch các thông tin hoạt động của Công ty tạo điều kiện cho người lao động tham gia giám sát THPTK, CLP.

8. Tăng cường vai trò trách nhiệm của người đứng đầu, cán bộ, đảng viên và công tác kiểm tra, giám sát của các tổ chức đoàn thể trong thực hiện THPTK, CLP.

IV. Đề xuất, kiến nghị: Không.

Trên đây là báo cáo kết quả thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2024 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2025 tại Công ty. Kính báo cáo Sở Tài chính biết để tổng hợp báo cáo các cấp theo quy định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- NQL Công ty;
- Lưu VT, TC. An.

GIÁM ĐỐC

Vũ Đức Kim

Phụ lục số 03

(Ban hành kèm theo Thông tư số 188/2014/TT-BTC ngày 10 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)

UBND TỈNH NINH THUẬN
CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH
VIÊN XỔ SỐ KIẾN THIẾT

KẾT QUẢ THỰC HÀNH TIẾT KIỆM, CHỐNG LÃNG PHÍ

Kỳ báo cáo: Năm 2024

STT	Nội dung	Đơn vị tính	Kết quả năm 2023	Kế hoạch năm 2024	Thực hiện năm 2024	So sánh với năm trước và kế hoạch		Ghi chú
						So sánh với năm trước	So sánh với kế hoạch	
1	2	3	4	5	6	7=6/4%	8=6/5%	9
I	Tiết kiệm chi phí, giá thành sản xuất kinh doanh							
1	Nguyên, vật liệu (in vé XS)	Triệu đồng						
2	Nhiên liệu, năng lượng	Triệu đồng	106	0	97	91,5	-	Công ty đã triển khai có hiệu quả các phương án vận chuyển vé hàng tuần, thường xuyên lồng ghép tuyên truyền người quản lý, người lao động sử dụng tiết kiệm nhiên liệu như: xăng, dầu. Vượt mức so với kế hoạch năm 2024 và cùng kỳ.
2.1	Điện, nước, điện thoại	Triệu đồng	68	0	-	-	-	
2.2	Xăng, dầu	Triệu đồng	38	0	118	310,5	-	
3	Tiết kiệm chi phí quản lý	Triệu đồng	-163	0	453			Công ty triển khai các kế hoạch sử dụng chi phí quản lý có hiệu quả và tiết kiệm được chi phí

								quản lý so với kế hoạch năm 2024 và năm 2023 .
4	Tiết kiệm do áp dụng khoa học, công nghệ, sáng kiến, cải tiến kỹ thuật	Triệu đồng						
5	Chi phí tiết giảm đã đăng ký	Triệu đồng						
6	Chi phí tiết giảm đã thực hiện	Triệu đồng						
II	Quản lý đầu tư xây dựng							
1	Tổng số dự án đầu tư xây dựng đang thực hiện	Dự án						
2	Số lượng dự án thực hiện đúng tiến độ, có hiệu quả	Dự án						
3	Chi phí đầu tư tiết kiệm được, bao gồm:							
3.1	<i>Thẩm định, phê duyệt dự án, tổng dự toán:</i>	Triệu đồng						
3.2	<i>Thực hiện đấu thầu, chào hàng cạnh tranh...</i>	Triệu đồng						
3.3	<i>Thực hiện đầu tư, thi công</i>	Triệu đồng						
3.4	<i>Thẩm tra, phê duyệt quyết toán</i>	Triệu đồng						
4	Lãng phí, vi phạm, thất thoát vốn							
4.1	<i>Số lượng dự án chậm tiến độ, có lãng phí, vi phạm pháp luật.</i>	Dự án						

4.2	<i>Số tiền bị thất thoát, lãng phí, vi phạm pháp luật</i>	Triệu đồng						
5	Các nội dung khác							
III	Sử dụng các nguồn kinh phí được cấp từ NSNN							
1	Số tiền tiết kiệm được	Triệu đồng						
2	Số tiền chậm giải ngân, quyết toán so với thời hạn được duyệt	Triệu đồng						
3	Số tiền sử dụng sai chế độ, lãng phí	Triệu đồng						
IV	Mua sắm phương tiện							
1	Mua sắm, trang bị xe ô tô con							
1.1	<i>Số lượng xe đầu kỳ</i>	Chiếc	05	04	04	80%	80%	
1.2	<i>Số lượng xe tăng trong kỳ (mua mới)</i>	Chiếc						
1.3	<i>Số tiền mua mới xe ô tô trong kỳ</i>	Chiếc						
1.4	<i>Số lượng xe giảm trong kỳ (thanh lý, chuyển nhượng)</i>	Chiếc		01	01			Chuyển nhượng 01 xe ô tô bán tải cho Thanh tra Sở Giao thông vận tải.
1.5	<i>Số tiền thu hồi do thanh lý, chuyển nhượng</i>	Triệu đồng						
2	Trang bị xe ô tô con sai tiêu chuẩn, chế độ	Chiếc						

2.1	Số lượng xe mua sắm, trang bị sai chế độ	Chiếc						
2.2	Số tiền mua xe trang bị sai chế độ	Triệu đồng						
V	Nợ phải thu khó đòi							
1	Số đầu kỳ	Triệu đồng						
2	Số cuối kỳ	Triệu đồng						
VI	Vốn chủ sở hữu							
1	Số đầu năm	Triệu đồng	71.238	75.000	75.000	105,28	100	
2	Số cuối kỳ	Triệu đồng	75.000	75.000	75.000	100	100	